TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST
Ngày : 15/01/2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh;

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 494/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024, về việc "*Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H – Sinh năm 1993 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 2, xã HĐức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Hồ Như T – Sinh năm 1997 (vắng mặt, không có lý do).

Địa chỉ: Thôn 1, xã HĐức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/11/2024, bản khai của nguyên đơn bà Trần Thị Thu H khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hồ Như T cưới nhau vào khoảng năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hàm Đức theo Giấy chứng nhận kết hôn số 161 ngày 08/10/2020. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện tìm hiểu

trong thời gian 02 năm. Sau khi cưới vợ chồng bà sống ở xã Hàm Đức. Vợ chồng sống hạnh phúc từ khi cưới đến khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 01/2024 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Hồ Như T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Gia B – Sinh ngày 17/4/2021. Hiện nay con chung đang ở với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Hồ Gia B. Bà không yêu cầu ông Hồ Như T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra, do ông Hồ Như T vắng mặt nên bà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Hồ Như T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tụng tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với bị đơn, đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 1, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Trần Thị Thu H mặt tại phiên tòa, đã có Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 26/11/2024. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Hồ Như T đã được tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Thu H và ông Hồ Như T tổ chức lễ cưới vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hàm Đức theo Giấy chứng nhận kết hôn số 161 ngày 08/10/2020. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Trần Thị Thu H cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 01/2024 cho đến nay. Nay, bà Trần Thị Thu H xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Hồ Như T.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Hồ Như T nhưng ông Hồ Như T cố tình lẫn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Thu H và ông Hồ Như T thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Trần Thị Thu H là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị Thu H và ông Hồ Như T có 01 con chung tên Hồ Gia B – Sinh ngày 17/4/2021.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại bản khai, bà Trần Thị Thu H yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Hồ Gia B – Sinh ngày 17/4/2021, không yêu cầu ông Hồ Như T cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Trần Thị Thu H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi vợ chồng bà Trần Thị Thu H, ông Hồ Như T không còn ở chung với nhau cho đến nay, con chung tên Hồ Gia B ở với bà Trần Thị Thu H do bà Hà chăm sóc, giáo dục; ông Hồ Như T không đến Tòa để nêu ý kiến. Vì vậy, giao con chung tên Hồ Gia B cho bà Trần Thị Thu H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Thu H không yêu cầu ông Hồ Như T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí*:* Bà Trần Thị Thu H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Hồ Như T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thu H.

Bà Trần Thị Thu H được ly hôn với ông Hồ Như T.

2. Về con chung:

Bà Trần Thị Thu H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hồ Gia B – Sinh ngày 17/4/2021.

Bà Trần Thị Thu H không yêu cầu ông Hồ Như T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hồ Như T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Bà Trần Thị Thu H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Trần Thị Thu H đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0013916 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Hồ Như T không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn